

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 117 /2008/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2008

## QUYẾT ĐỊNH

Về điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế  
đối với các đối tượng thuộc diện chính sách xã hội

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 63/2005/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ ban hành Điều lệ Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2008/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về các biện pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

### QUYẾT ĐỊNH :

**Điều 1.** Điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế hàng tháng đối với các đối tượng thuộc diện chính sách xã hội bằng 3% mức lương tối thiểu chung, gồm:

1. Các đối tượng được khám, chữa bệnh theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo.

2. Đồng bào các dân tộc thiểu số đang sinh sống ở một số vùng theo các Quyết định số: 24/2008/QĐ-TTg, số 25/2008/QĐ-TTg, số 26/2008/QĐ-TTg và số 27/2008/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội đối với các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ, vùng Tây Nguyên, vùng đồng bằng sông Cửu Long và vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2010.

3. Người cao tuổi từ 85 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội.

4. Người thuộc hộ gia đình cận nghèo có mức thu nhập bình quân đầu người tối đa bằng 130% mức thu nhập bình quân đầu người của hộ gia đình nghèo theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Ngân sách nhà nước bảo đảm nguồn đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 1 và hỗ trợ tối thiểu 50% mức đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Nguồn kinh phí để thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Quyết định này:

1. Ngân sách trung ương hỗ trợ 100% kinh phí cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách.

2. Ngân sách trung ương hỗ trợ 50% kinh phí cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương dưới 50%, gồm: Hải Phòng, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Đà Nẵng, Khánh Hoà, Cần Thơ.

3. Các địa phương còn lại, bố trí từ ngân sách địa phương.

**Điều 4.** Tổ chức thực hiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí ngân sách địa phương theo quy định tại các khoản 2, 3 Điều 3; tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc diện chính sách xã hội theo quy định tại Quyết định này.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm cân đối, bố trí ngân sách trung ương hỗ trợ các địa phương theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 3 để thực hiện chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc diện chính sách xã hội theo quy định tại Quyết định này; sử dụng nguồn dự phòng chi ngân sách trung ương năm 2008 để bổ sung cho các địa phương.

3. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện khám, chữa bệnh và quyền lợi trong khám, chữa bệnh đối với các thành viên thuộc hộ cận nghèo.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức xác định hộ cận nghèo theo quy định tại Quyết định này.

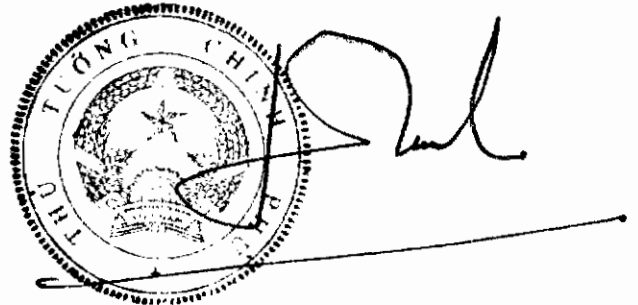
**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2008. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 6.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**THỦ TƯỚNG**

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b).M 105



**Nguyễn Tấn Dũng**